

DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG VÀ PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024
(Từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 và bổ sung cho đầu tư năm 2024 lần 1 đợt 1 - nguồn vốn ngoài cân đối)

(Kèm theo Nghị quyết số: 26/NQ-HDND ngày 06/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt/điều chỉnh dự án đầu tư						Thời gian thực hiện dự án	Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến 31/12/2023			Kế vốn năm 2024 đã bố trí đến 20/5/2024			Lũy kế vốn trung hạn 2021-2025 đã giao			Bổ sung kế hoạch trung hạn 2021-2025 và bổ sung, phân bổ chi tiết vốn năm 2024				Ghi chú
			Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Trong đó:			Tổng (tất cả các nguồn)		Trong đó:		Tổng (tất cả các nguồn)	Trong đó:		Tổng (tất cả các nguồn)	Trong đó:		Tổng số	Nguồn tăng thu các lĩnh vực còn lại và nguồn tiết kiệm chi năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024	Nguồn tăng thu XSKT năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024	Nguồn tăng thu tiền đất năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024		
					NS tỉnh	NS cấp huyện	NSTW			NS tỉnh	NSTW		NS tỉnh	NSTW		NS tỉnh	NSTW						
	Tổng số			1.949.830	810.830	25.000	1.167.000	4.048	1.208.540	226.300	982.240	115.000	101.000	14.000	391.750	321.750	70.000	324.230,357	65.000	9.463	249.767,357		
I	Trả nợ các dự hoàn thành đã được quyết toán																	16.230,357			16.230,357	Chi tiết danh mục dự án theo biểu số 02	
II	Kinh phí thu hồi vốn tạm ứng Kho bạc nhà nước để thực hiện dự án Xây dựng Cầu Đông Xuyên và đường dẫn lên cầu																	20.000			20.000		
III	Bổ sung vốn đầu tư cho các dự án			1.780.930	678.930		1.102.000		1.208.540	226.300	982.240	115.000	101.000	14.000	391.750	321.750	70.000	185.000		9.463	175.537		
1	Bổ trợ để thực hiện các dự án chuyển tiếp			1.736.930	634.930		1.102.000		1.208.290	226.050	982.240	115.000	101.000	14.000	391.750	321.750	70.000	145.000			145.000		
1.1	Đường Vành đai IV (Hà Nội) địa phận tỉnh Bắc Giang	Ban QLDA ĐTXD các CTGT, NN tỉnh	1384/QĐ-UBND ngày 11/8/2017; 1155/QĐ-UBND ngày 15/6/2021; 177/QĐ-UBND ngày 22/01/2024	1.230.512	200.512		1.030.000		2017-2022; gia hạn đến hết năm 2024	950.340	24.100	926.240			20.000	20.000		30.000			30.000		
1.2	Xây dựng Kho vũ khí đạn (Đại đội 29)/Bộ CHQS tỉnh Bắc Giang	Bộ CHQS tỉnh	2037/QĐ-UBND ngày 07/10/2021; 2699/QĐ-UBND ngày 28/7/2022; 298/QĐ-UBND ngày 06/02/2024	225.838	153.838		72.000	2021-2024	124.150	68.150	56.000	14.000		14.000	137.750	67.750	70.000	85.000			85.000		
1.3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ thị trấn Bồ Hạ qua xã Đông Sơn, huyện Yên Thế đi trường Cao đẳng Nghề Đông Bắc	UBND huyện Yên Thế	2307/QĐ-UBND ngày 15/11/2021; 82/QĐ-UBND ngày 11/01/2024	280.580	280.580			2022-2025	133.800	133.800		101.000	101.000		234.000	234.000		30.000			30.000		
2	Các dự án bổ sung mới thực hiện nhiệm vụ cấp thiết của tỉnh			44.000	44.000				250	250								40.000	9.463		30.537		
2.1	Xây dựng cơ sở vật chất Trường THPT Tân Yên số 2	Ban QLDA ĐTXD các CT DD và CN tỉnh	300/QĐ-UBND ngày 07/02/2024	44.000	44.000			2024-2026	250	250								40.000	9.463		30.537		
IV	Hỗ trợ thực hiện một số dự án về an ninh, quốc phòng trên địa bàn				53.000													53.000	15.000		38.000		

STT	Danh mục	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt/điều chỉnh dự án đầu tư					Thời gian thực hiện dự án	Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến 31/12/2023			Kế vốn năm 2024 đã bố trí đến 20/5/2024			Lũy kế vốn trung hạn 2021-2025 đã giao			Bổ sung kế hoạch trung hạn 2021-2025 và bổ sung, phân bổ chi tiết vốn năm 2024				Ghi chú
			Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Trong đó:				Tổng (tất cả các nguồn)	Trong đó:		Tổng (tất cả các nguồn)	Trong đó:		Tổng số	Nguồn tăng thu các lĩnh vực còn lại và nguồn tiết kiệm chi năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024	Nguồn tăng thu XSKT năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024	Nguồn tăng thu tiền đất năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024				
					NS tỉnh	NS cấp huyện	NSTW			NS tỉnh	NSTW		NS tỉnh	NSTW								
1	Cơ sở làm việc Công an huyện Sơn Động thuộc CAT Bắc Giang (Hỗ trợ đổi ứng kinh phí GPMB)	Công an tỉnh	8973/QĐ-BCA-H02, 29/12/2023		15.000													15.000	15.000			
2	Mở rộng đất, xây dựng trường bản, thao trường huấn luyện tại xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang của Trường Sĩ quan Chính trị	Trường sỹ quan chính trị	2514/QĐ-BQP ngày 13/6/2023; 664/QĐ-SQCT ngày 28/02/2024		38.000													38.000			38.000	
V	Thực hiện một số nhiệm vụ phát triển kinh tế và an sinh xã hội khác				168.900	78.900	25.000	65.000	4.048									50.000	50.000			
1	Ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để cho vay theo "Đề án cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì mở rộng việc làm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025"	Ngân hàng CSXH tỉnh	93/QĐ-UBND ngày 17/01/2023		130.000	40.000	25.000	65.000	2024									40.000	40.000			Theo Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023
2	Ủy qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để cho vay theo "Đề án cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù"	Ngân hàng CSXH tỉnh	178/KH-UBND ngày 23/10/2023		38.900	38.900			2024									10.000	10.000			Theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023